

Số: /BC-UBND

Trực Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện
và kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022,
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

PHẦN THỨ NHẤT

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện

1. Thực hiện Chương trình công tác của UBND huyện

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2021 - 2025; năm 2022, UBND huyện xây dựng chương trình công tác năm trên cơ sở Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 06/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Ngày 16/12/2021, UBND huyện tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị. Cùng với chương trình công tác năm, UBND huyện đã ban hành chương trình công tác từng tháng và phân công lãnh đạo UBND huyện trực tiếp chỉ đạo thực hiện ở các lĩnh vực phụ trách. Chỉ đạo các cơ quan, các xã, thị trấn tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 theo chương trình công tác, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị. Hằng tuần, hằng tháng đều thông báo chương trình công tác đến các cơ quan, đơn vị và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện.

UBND huyện tập trung chỉ đạo, điều hành, phân công và đôn đốc các cơ quan, đơn vị chuẩn bị báo cáo, kế hoạch, đề án trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban chấp hành Đảng bộ huyện và HĐND huyện.

2. Thực hiện Quy chế làm việc của UBND huyện

Tập thể UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế làm việc, chương trình công tác năm và các nhiệm vụ công tác trọng tâm; chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kép: Vừa ổn định, duy trì các hoạt động kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân vừa đảm bảo phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND huyện thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, chủ động trong điều hành xử lý công việc theo phân công; phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao

trách nhiệm cá nhân; mọi quyết định, hoạt động điều hành được dân chủ bàn bạc, thống nhất giữa Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND huyện.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã chủ trì các cuộc họp chuyên đề để xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, như: Giải phóng mặt bằng; vi phạm đất đai, đề điều, công trình thủy lợi; tiến độ thực hiện các dự án và xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện chế độ giao ban để trao đổi, thảo luận về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ và xử lý các kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, đồng thời thảo luận thống nhất chủ trương trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo chương trình công tác đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Thực hiện chương trình công tác, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện không kể ngày đêm đi kiểm tra, đôn đốc cơ sở, nhất là công tác phòng, chống dịch Covid-19, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, công tác GPMB và xây dựng nông thôn mới, ...; do vậy những khó khăn vướng mắc và các vấn đề phát sinh được giải quyết kịp thời, cơ bản ngay tại cơ sở. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân; chỉ đạo, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và các kiến nghị, phản ánh của công dân, đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 10.645 văn bản chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh¹, đảm bảo kịp thời, đúng quy định; đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, các xã, thị trấn; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện các nội dung có tính chất chuyên đề, quan trọng; đồng thời rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại.

3. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Thường xuyên quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức, trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức và việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện. Đối với các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, UBND huyện đã triển khai kịp thời, hiệu quả, thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo.

Các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã thực hiện tốt Quy chế làm việc của UBND huyện, cũng như sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; ý thức chấp hành sự chỉ đạo, điều hành chuyển biến tích cực; kỷ cương, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ luôn được nêu cao, hiệu quả và chất lượng công việc được nâng lên.

4. Mối quan hệ phối hợp giữa UBND huyện với Huyện ủy, HĐND huyện, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể

UBND huyện cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Huyện ủy thành các văn bản hành chính để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy các lĩnh vực công tác và xin ý kiến về những vấn đề quan trọng, theo Quy chế hoạt động của Huyện ủy; giữ mối quan hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND huyện trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, kết

¹ Số văn bản đã ban hành đến ngày 23/11/2022, gồm: 7.959 quyết định, 03 chỉ thị, 1.147 thông báo, 338 báo cáo, 88 kế hoạch, 739 công văn, 211 tờ trình, 147 giấy mời và 13 văn bản khác.

luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Nghị quyết của HĐND huyện; chuẩn bị đầy đủ các nội dung trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban chấp hành Đảng bộ huyện và kỳ họp HĐND huyện; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để các Ban của HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

UBND huyện thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động, thông tin kịp thời tình hình kinh tế - xã hội, công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết các đề xuất, kiến nghị của cử tri tới Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể của huyện để phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, phối hợp vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua; đồng thời lắng nghe, tiếp thu những phản ánh về tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phù hợp, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, xây dựng nông thôn mới bền vững; phối hợp làm tốt công tác tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND huyện.

PHẦN THỨ HAI

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Những tháng đầu năm, nhất là sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Nhâm Dần, tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp, nhất là trong các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động và các trường học; có những doanh nghiệp đã phải tạm ngừng hoạt động để phòng chống dịch, một số trường học phải học trực tuyến hoặc học trực tiếp kết hợp với học trực tuyến, ...; bám sát chỉ đạo của trung ương và của tỉnh, UBND huyện, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của huyện chủ động, linh hoạt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo các biện pháp phòng chống dịch, do vậy tình hình dịch Covid-19 dần được kiểm soát, kiểm soát hiệu quả.

Triển khai kịp thời, hiệu quả chiến dịch tiêm vắc xin; tỷ lệ bao phủ vắc xin đạt cao², không có vắc xin tồn đọng, quá hạn; tổng số liều vắc xin đã tiêm đến ngày 21/11/2022 là 422.488 liều, trong đó: mũi 1 là 145.547 liều, mũi 2 là 140.859 liều, mũi 3 là 103.518 liều, mũi 4 là 25.502 liều, mũi bổ sung là 7.062 liều.

Thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với số tiền trên 13,1 tỷ đồng³ đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

² Người từ 18 tuổi trở lên: mũi 1, đạt 92,3%, mũi 2, đạt 90,9%, mũi 3, đạt 79,0%, mũi 4 và mũi bổ sung đạt 27,9%; trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi: mũi 1, đạt 97,6%, mũi 2, đạt 95,8%, mũi 3, đạt 67,6%; đối với trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: mũi 1, đạt 99,2%, mũi 2, đạt 86,5%.

³ Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, số tiền 2,6 tỷ đồng; hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thông qua chính sách thuế, số tiền 8,0 tỷ đồng; hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm và các trường hợp điều trị Covid-19, cách ly y tế, số tiền 2,5 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT

Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh năm 2010) ước đạt 2.203 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, bằng 102,1% so với cùng kỳ.

2.1. Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 16.038 ha, bằng 97,7% so với cùng kỳ; sản lượng lương thực có hạt 84.936 tấn, đạt 100,5% kế hoạch, bằng 97,8% so với cùng kỳ; giá trị sản phẩm thu hoạch (giá hiện hành) ước đạt 131 triệu đồng/ha canh tác, bằng 104,8% so với cùng kỳ.

Diện tích trồng lúa cả năm đạt 13.703 ha lúa, bằng 96,7% so với cùng kỳ (giảm 463 ha), năng suất trung bình cả năm 60,89 tạ/ha, bằng 100,8% so với cùng kỳ; sản lượng lúa 83.444 tấn, bằng 97,5% so với cùng kỳ⁴. Diện tích cây màu các loại 2.335 ha⁵, bằng 103,6% so với cùng kỳ. Trồng được 38.700 cây phân tán các loại, đạt 30% kế hoạch.

2.2. Kết quả tích tụ, tập trung ruộng đất, liên kết sản xuất, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa

Tổng diện tích tích tụ, tập trung ruộng đất để sản xuất lúa là 874 ha, trong đó có 701,5 ha được liên kết sản xuất- tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp⁶ tại 19 xã, thị trấn⁷, tăng 140,2 ha so với cùng kỳ.

Các tiến bộ kỹ thuật, cơ giới hóa được áp dụng và mở rộng nhanh trong sản xuất; toàn huyện có 362 máy làm đất các loại, 123 máy gặt đập liên hoàn, 74 máy cấy mạ khay các loại, đảm bảo tỷ lệ cơ giới hóa: Khâu làm đất, thu hoạch đạt 100% diện tích; gieo mạ khay - cấy máy đạt 9% diện tích tại 15 xã, thị trấn⁸ (tăng 3% so với cùng kỳ); phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái đạt 5% diện tích, tại 14 xã, thị trấn⁹ (tăng 3% so với cùng kỳ). Việc áp dụng đồng bộ cơ giới các khâu từ làm đất, gieo cấy, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch làm giảm được khoảng 10% chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng và tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

2.3. Chăn nuôi, thủy sản

Tổng đàn lợn (thời điểm 01/10/2022) là 79.082 con, bằng 97% so với cùng kỳ; đàn trâu 550 con, bằng 93,5% so với cùng kỳ; đàn bò 1.060 con, bằng 97,9% so với cùng kỳ; đàn gia cầm 1.162.000 con, bằng 103,7% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 25.666 tấn, bằng 99,2% so cùng kỳ; trong đó

⁴ Vụ xuân gieo cấy 7.093 ha, năng suất 71,27 tạ/ha, sản lượng 50.559 tấn; Vụ mùa gieo cấy 6.610 ha, năng suất ước đạt 49,75 tạ/ha, sản lượng ước đạt 32.885 tấn..

⁵ Cây màu vụ Đông Xuân 1.541 ha; cây màu Hè Thu 749 ha.

⁶ CTCP vật tư kỹ thuật nông nghiệp Trục Ninh, Công ty TNHH Cường Tân, Ctcp tập đoàn giống cây trồng Việt Nam (Vinaseed), Công ty TNHH Toàn Xuân, Ctcp tập đoàn ThaiBinh seed, HTX được thảo Hoàng Thành.

⁷ Cô Lễ, Trung Đông, Trục Chính, Liêm Hải, Việt Hùng, Trục Tuấn, Trục Đạo, Trục Thanh, Trục Nội, Trục Hưng, Trục Khang, Trục Mỹ, Trục Thuận, Trục Đại, Trục Thắng, Trục Thái, Trục Cường, Ninh Cường, Trục Hùng.

⁸ Cô Lễ, Trục Chính, Trung Đông, Phương Định, Liêm Hải, Trục Tuấn, Trục Đạo, Trục Thanh, Trục Mỹ, Trục Đại, Trục Thắng, Trục Thái, Trục Cường, Ninh Cường, Trục Hùng.

⁹ Cô Lễ, Trục Chính, Phương Định, Trung Đông, Liêm Hải, Việt Hùng, Trục Tuấn, Trục Đạo, Trục Thanh, Trục Nội, Trục Hưng, Trục Khang, Trục Thuận, Trục Đại.

thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 21 nghìn tấn, đạt 100% kế hoạch, bằng 99,0% so với cùng kỳ.

Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được các địa phương, các hộ chăn nuôi chủ động triển khai, thực hiện; tuy nhiên vẫn xuất hiện ổ dịch tả lợn Châu Phi tại 03 hộ chăn nuôi thuộc xã Trục Mỹ và thị trấn Ninh Cường¹⁰; ổ dịch cúm gia cầm A/H5N1 tại 04 hộ chăn nuôi thuộc xã Trục Hùng¹¹; các biện pháp chống dịch được thực hiện đúng quy định, không làm phát tán mầm bệnh, không gây ô nhiễm môi trường. Các địa phương triển khai tổ chức tốt kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; kết quả:

Vụ xuân: Tiêm vắc xin dịch tả cho đàn lợn, đạt 76,5% kế hoạch; tiêm vắc xin lở mồm long móng cho đàn trâu, bò, dê, đạt 82,9% kế hoạch và cho đàn lợn, đạt 67,8% kế hoạch; tiêm vắc xin phòng bệnh dại cho đàn chó, đạt 47% kế hoạch; tiêm vắc xin viêm da nổi cục cho đàn trâu bò, đạt 64,4% kế hoạch.

Vụ thu: Tiêm vắc xin dịch tả cho đàn lợn, đạt 86% kế hoạch; tiêm vắc xin lở mồm long móng cho đàn trâu, bò, dê, đạt 76% kế hoạch và cho đàn lợn, đạt 76% kế hoạch; tiêm vắc xin dại cho đàn chó, mèo, đạt 45% kế hoạch.

Tiêm 45.600 liều vắc xin phòng cúm A/H5N1 cho 43.445 con gia cầm tại 06 xã, thị trấn¹² có dịch, vùng dịch uy hiếp và vùng đệm.

Sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy sản ước đạt 9.035 tấn¹³, đạt 100,4% kế hoạch, bằng 104,6% so với cùng kỳ. Các chủ tàu cá thực hiện việc lắp thiết bị giám sát hành trình, làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện và giấy phép khai thác thủy sản theo quy định¹⁴; xác minh kịp thời đối với các tàu cá mất tín hiệu thiết bị giám sát hành trình liên tục trên 10 ngày.

2.4. Thủy lợi - phòng chống thiên tai

Tổng khối lượng đào đắp 163.369 m³, đạt 100,4% so với kế hoạch¹⁵; xây đúc 1.328 công trình thủy lợi¹⁶; xử lý sạt lở 07 kênh, chiều dài 3.168 m.

Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại xã Trục Nội; duy tu, đắp áp trúc đê hữu Ninh Cơ đoạn từ K18+813 đến K20+778, thuộc địa bàn xã Trục Thanh, Trục Nội, Trục Mỹ; xây dựng, triển khai Phương án bảo vệ cống Phú An tại K13+042, đê hữu Ninh Cơ, thị trấn Cát Thành. Hoàn thành thi công dự án Xử lý khẩn cấp mặt đê bồi xã Trục Chính; phối hợp triển khai thi công Dự án cải tạo, nâng cấp một số đoạn đê xung yếu trên đê sông Hồng, Sông Ninh Cơ, chiều dài 16 km theo đúng kế hoạch.

2.5. Xây dựng nông thôn mới

11 xã, thị trấn được UBND tỉnh quyết định công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2021¹⁷; đến nay 21/21 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn

¹⁰ Số lợn đã tiêu hủy: 10 con, trọng lượng 385 kg.

¹¹ Số gia cầm đã tiêu hủy: 307 con, trọng lượng 708 kg.

¹² Trục Chính, Trục Mỹ, Trục Thuận, Trục Hùng, Trục Cường, Ninh Cường.

¹³ Sản lượng khai thác 2.612 tấn, sản lượng nuôi trồng 6.423 tấn.

¹⁴ Lắp thiết bị GSHT: 04/04 tàu; đã cấp GP khai thác thủy sản 07/09 tàu; 04/04 tàu đã làm thủ tục cấp GP sử dụng tần số vô tuyến điện.

¹⁵ Công ty KTCTTL Nam Ninh thực hiện 29.064 m³, đạt 101,5% KH; Công ty KTCTTL Hải Hậu, thực hiện 21.280 m³, đạt 108,1% KH; các xã, thị trấn thực hiện 98.655 m³, đạt 97,7% KH.

¹⁶ 34 công trình cấp 1, cấp 2; 1.294 công trình cấp 3.

NTM nâng cao theo bộ tiêu chí giai đoạn 2018 - 2020. Rà soát, đánh giá, xây dựng lộ trình thực hiện các tiêu chí theo bộ tiêu chí NTM nâng cao đối với 21 xã, thị trấn; theo bộ tiêu chí NTM kiểu mẫu đối với 03 xã, thị trấn¹⁸ và theo bộ tiêu chí Huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 99%. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy cung cấp nước sạch tại thị trấn Ninh Cường; tuyên truyền mở rộng đối tượng sử dụng nước sạch do các nhà máy cung cấp nước sạch hiện có trên địa bàn.

2.6. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, phát triển nông nghiệp

Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP huyện đã đánh giá, phân hạng đối với 18 sản phẩm của 16 cơ sở sản xuất tại 15 xã, thị trấn¹⁹; trong đó, có 03 sản phẩm đạt 4 sao, 15 sản phẩm đạt 3 sao; các cơ sở tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng đánh giá phân hạng cấp tỉnh.

Triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 tại xã Trục Thanh, Trục Đại, tổng giá trị dự án 849,5 triệu đồng, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 509 triệu đồng.

3. Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường

3.1. Quản lý đất đai, tài nguyên

Công tác quản lý đất đai trên địa bàn tiếp tục được tăng cường; Cấp, đổi 2.129 giấy chứng nhận QSDĐNN sau ĐDDT tại 09 xã, thị trấn²⁰, đạt 106,4% kế hoạch; cấp 213 giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021; hoàn thiện phương án xử lý 37 trường hợp sử dụng đất không hợp pháp tại 03 xã, thị trấn²¹; trình phê duyệt giá đất cụ thể để đấu giá QSDĐ cho Nhân dân làm nhà ở tại 05 xã, thị trấn²², với 43 lô đất, diện tích 5.721 m², giá khởi điểm là 42,7 tỷ đồng. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai. Triển khai dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG).

3.2. Giải phóng mặt bằng

Hoàn thành công tác GPMB dự án xây dựng khu dân cư tập trung xã Trục Thái; các tuyến nhánh TL 488B; dự án xây dựng khu dân cư tập trung xã Trục Hùng; công khai xong phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án xây dựng trường mầm non thị trấn Cổ Lễ; công khai phương án, nguồn gốc đất do UBND xã Trục Hưng thuê thầu của các hộ gia đình để xây dựng trụ sở UBND và đường giao thông. Triển khai kế hoạch; thông báo thu hồi đất; tổ chức kiểm đếm, lập

¹⁷ Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND tỉnh.

¹⁸ Trục Tuấn, Trục Nội và thị trấn Ninh Cường

¹⁹ Địa phương có 02 SP, gồm: Việt Hùng, Trục Chính, Trục Cường; Địa phương có 02 SP, gồm: Phương Định, Liêm Hải, Trục Đạo, Trục Thanh, Trục Nội, Trục Khang, Trục Thuận, Trục Mỹ, Trục Thắng, Trục Đại, Ninh Cường, Trục Hùng: 01 sp

²⁰ Cổ Lễ 402, Trung Đông 103, Phương Định 193, Liêm Hải 726, Trục Chính 39, Trục Khang 50, Trục Thuận 441, Trục Đại 68, Trục Cường 107 hồ sơ.

²¹ Trục Chính 06 trường hợp, Phương Định 09 trường hợp, thị trấn Cổ Lễ 22 trường hợp..

²² Việt Hùng 02 lô; Trục Đại 06 lô; Trục Thắng 03 lô; Trục Thái 06 lô; Ninh Cường 26 lô đất.

phương án bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất nông nghiệp ngoài đồng dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - Đường bộ ven biển²³.

3.3. Công tác Môi trường

Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và công tác thu gom, xử lý rác thải; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý 95%, đạt kế hoạch. Kiểm tra, phát hiện xử lý 48 vụ (48 đối tượng) vi phạm về bảo vệ môi trường, khai thác cát, đất trái phép trên các tuyến sông; số tiền xử phạt 85 triệu đồng.

4. Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng

4.1. Công nghiệp - TTCN, dịch vụ - thương mại

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (giá so sánh năm 2010) ước đạt 8.129 tỷ đồng, đạt 113,7% kế hoạch, bằng 113,6% so với cùng kỳ; giá trị hàng xuất khẩu ước đạt 515 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, bằng 114,4% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 4.055 tỷ đồng, bằng 114,5% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển 2,5 tỷ tấn/km, bằng 103,8% so với cùng kỳ; hành khách luân chuyển 249,6 triệu người/km, bằng 110,2% so với cùng kỳ.

Đảm bảo nguồn cung và bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu; kiểm tra, xử lý 29 trường hợp vi phạm nhãn hàng hóa, niêm yết giá và không đủ điều kiện kinh doanh, số tiền xử phạt và giá trị hàng hóa tịch thu, buộc tiêu hủy 459 triệu đồng. Hoạt động và chất lượng dịch vụ điện, nước, bưu chính, viễn thông ổn định, an toàn, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng yêu cầu sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân.

4.2. Xây dựng - giao thông

Tổng vốn đầu tư trên địa bàn ước đạt 3.669,1 tỷ đồng, bằng 116,4% so với cùng kỳ. Triển khai nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Ninh Cường, thị trấn Cát Thành và quy hoạch chung xây dựng 18 xã đến năm 2030. Xây dựng Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị thị trấn Cát Thành; khu tái định cư và khu dân cư tập trung thị trấn Ninh Cường trình HĐND huyện thông qua tại kỳ họp thứ Tư, HĐND huyện, nhiệm kỳ 2021-2026. Đôn đốc tiến độ thi công, đồng thời phối hợp kiểm tra công tác quản lý chất lượng, an toàn trong quá trình thi công xây dựng công trình: đường trục xã Trục Cường; đường Cổ Lễ - Trung Đông; đường Trục Đại - Trục Thái; trụ sở Đảng uỷ- HĐND - UBND, Hội trường Nhà văn hoá xã Trục Đại; Khu dân cư xã Trục Thái. Nghiệm thu, đưa vào sử dụng công trình cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học xã Trục Đạo. Duy tu, sửa chữa kịp thời các tuyến đường bị hư hỏng, đảm bảo giao thông thông suốt.

Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đặc biệt trong dịp Lễ, Tết và trước mùa mưa lũ; trên địa bàn xảy ra 09 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 02 người chết, 11 người bị thương (giảm 06 vụ và 06 người chết so với cùng kỳ); xử lý 1.500 trường hợp vi phạm về trật tự ATGT, thu nộp ngân sách 1,41 tỷ đồng. Các xã,

²³ Tại xã Trục Tuấn, Liêm Hải, Việt Hùng.

thị trấn đồng loạt ra quân triển khai thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ năm 2022²⁴.

4.3. Khoa học - công nghệ

Các cơ quan, đơn vị rà soát, hoàn thiện và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015; các đơn vị, cá nhân đăng ký trên 400 đề tài, sáng kiến và ứng dụng khoa học công nghệ. Rà soát đánh giá các hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022; đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

5. Lĩnh vực Tài chính, thuế, ngân hàng, thống kê

5.1. Tài chính - thuế

Tổng thu ngân sách nhà trên địa bàn ước đạt 320,3 tỷ đồng, đạt 92,67% dự toán giao và bằng 85,55% so với cùng kỳ; các khoản thu cân đối ngân sách ước đạt 80,3 tỷ đồng, đạt 122,28% dự toán giao. Thu quỹ phòng, chống thiên tai được số tiền 531,877 triệu đồng, đạt 99,97% kế hoạch²⁵.

Điều hành chi ngân sách nhà nước địa phương theo dự toán; sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn thực hiện công khai trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư, mua sắm công theo quy định.

Hoàn thành quyết toán ngân sách huyện năm 2021. Thẩm tra, phê duyệt 28 hồ sơ quyết toán vốn các công trình xây dựng đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách huyện và kế hoạch đầu tư công năm 2023.

5.2. Ngân hàng

Tổng dư nợ Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT 1.533 tỷ đồng, bằng 107,3% so với cùng kỳ; Ngân hàng Chính sách xã hội đạt 358,8 tỷ đồng, bằng 111,5% so với cùng kỳ. Các ngân hàng, tổ chức tín dụng hoạt động ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân vay vốn, đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, hạn chế tín dụng đen.

5.3. Thống kê

Tổ chức thực hiện tốt 19 cuộc điều tra thống kê, phục vụ cho việc tổng hợp các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Tổng hợp, cung cấp số liệu phục vụ yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp các ngành ở địa phương và các đối tượng sử dụng thông tin thống kê khác.

6. Lĩnh vực Văn hoá - xã hội

6.1. Văn hóa - Thông tin

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá, thể thao; tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương, đặc

²⁴ Giải tỏa 322/363 vi phạm tại 14/21 xã, thị trấn.

²⁵ 21/21 xã, TT thu được 426,037 triệu đồng, đạt 99,7% kế hoạch; 24/24 cơ quan, đơn vị thu được 7,3 triệu đồng, đạt 109,11% kế hoạch; 64/64 trường học thu được 71,402 triệu đồng, đạt 99,96% kế hoạch; 7/7 cơ quan, đơn vị của tỉnh đóng trên địa bàn thu được 27,138 triệu đồng, đạt 102,5% kế hoạch.

biệt, đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19 bằng các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả. Phê duyệt và triển khai thực hiện 191/191 Quy ước, Hương ước nếp sống văn hoá của thôn, xóm, tổ dân phố. Lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch xét, đưa Lễ hội truyền thống Chùa Cổ Lễ vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt đối với Di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh Chùa Cổ Lễ; phối hợp nghiên cứu, khảo sát di tích và đề nghị Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch công nhận đền thờ Bình Vương Dương Tam Kha, thị trấn Cổ Lễ là di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia. Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao lần thứ IX, Tuần lễ Văn hóa - Thể thao truyền thống của huyện năm 2022 đúng kế hoạch; Cử các đoàn vận động viên tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Nam Định lần thứ IX²⁶. Triển khai Kế hoạch phát triển thông tin cơ sở huyện giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

6.2. Giáo dục và Đào tạo

Chất lượng giáo dục được ổn định và có tiến bộ; tham gia đầy đủ 09 cuộc thi, hội thi do tỉnh tổ chức đạt giải cao²⁷; đặc biệt Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8, 9 cấp tỉnh, Đoàn học sinh Trục Ninh đạt giải Nhất, xếp thứ 1/10 huyện, thành phố. Phong trào thi đua trong ngành giáo dục được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá, xếp thứ 1/10 huyện, thành phố.

Thi tốt nghiệp tại các trường THPT Lê Quý Đôn, Trục Ninh, Trục Ninh B, đạt 100%; Trường THPT Nguyễn Trãi đạt 99,64%, Trường THPT Đoàn Kết đạt 97,44%; tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường đại học: Lê Quý Đôn, đạt 93,41%. Trục Ninh, đạt 65%, Trục Ninh B, đạt 63%, Nguyễn Trãi, đạt 56%.

Năm học 2021- 2022 có 09 trường được công nhận và công nhận lại đạt chuẩn quốc gia; 10 trường được công nhận và công nhận lại chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn; 08 trường được công nhận, công nhận lại Thư viện trường học tiên tiến, 01 trường được công nhận thư viện đạt chuẩn. Đến nay, toàn huyện có 60/64 trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 32 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2); 57/64 trường đạt chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn.

Công tác quản lý thu chi trong các trường học, nhất là các khoản thu đầu năm học được kiểm soát chặt chẽ. Vận động, ủng hộ Quỹ khuyến học Đào Sư Tích được 986,5 triệu đồng, tổng số Quỹ hiện nay đạt trên 3 tỷ đồng.

6.3. Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; tỷ suất sinh giảm 0,1‰, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng

²⁶ Đoàn VĐV huyện tham gia 9 nội dung, kết quả đạt 02 giải nhất (cá nhân nam môn Cờ tướng, Điền kinh), 02 giải nhì (Đồng đội nam môn Cờ tướng, Cá nhân nữ môn Cờ vua), 02 giải ba (Đồng đội nam môn Cờ vua, đồng đội nữ môn cờ vua).

²⁷ Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8, 9 cấp tỉnh, đạt giải Nhất toàn đoàn, xếp thứ 1/10 huyện, thành phố; Hội thi “Giáo viên mầm non dạy giỏi”, đạt giải Nhất toàn đoàn, xếp thứ 1/10 huyện, thành phố; Hội thi Hùng biện tiếng Anh, đạt giải Nhì toàn đoàn, xếp thứ 2/10 huyện, thành phố; Hội thi kể chuyện “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”, đạt giải Nhì toàn đoàn, xếp thứ 3/10 huyện, thành phố; Hội thi “Giai điệu tuổi hồng”, đạt giải Nhì toàn đoàn, xếp thứ 3/10 huyện thành phố; Giải thể thao cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, đạt giải Nhì toàn đoàn, xếp thứ 5/10 huyện, thành phố; Cuộc thi KHKT cấp tỉnh, đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 02 giải KK; Phong trào Viết chữ đúng, đẹp tiểu học, đạt 2 giải Nhất, 5 giải Nhì, 6 giải Ba; Kỳ thi Olympic quốc tế Toán tiếng Anh SEAMO đạt 03 Huy chương Vàng, 06 Huy chương Bạc, 18 Huy chương Đồng.

thể chiều cao/tuổi còn 13,3%, đạt 100% kế hoạch. Khám chữa, bệnh 76.000 lượt người, đạt 100,1% kế hoạch, trong đó điều trị nội trú 7.821 lượt người, bằng 100% kế hoạch. Kiểm tra 41 cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, xử phạt vi phạm hành chính 01 cơ sở, số tiền 2 triệu đồng. Tổ chức Ngày hội hiến máu tình nguyện năm 2022, thu được 715 đơn vị máu/640 đơn vị máu tình giao.

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 92,0%. Tổng thu bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế 527 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch; chi trả kịp thời, đúng quy định 392,3 tỷ đồng BHXH, BHYT.

6.4. Lao động - Thương binh và Xã hội

Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%, vượt kế hoạch; tạo việc làm mới 3.800 lao động, đạt 100% kế hoạch; tiến hành điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng năm 2022 theo kế hoạch.

Thăm, tặng quà và trợ cấp 5,04 tỷ đồng²⁸ đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, chúc thọ người cao tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần; 14.584 suất quà, trị giá 4,65 tỷ đồng²⁹ nhân dịp Kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt sĩ; 76,8 triệu đồng cho các cháu thiếu niên, nhi đồng, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vươn lên học tốt nhân dịp Tết Trung thu. Chi trả thường xuyên 125,86 tỷ đồng³⁰ tiền trợ cấp cho các đối tượng chính sách; 996 triệu đồng trợ cấp điện cho hộ nghèo và hộ chính sách; 1,25 tỷ đồng tiền điều dưỡng tại gia đình cho 860 người có công và thân nhân liệt sĩ; hỗ trợ 82,5 triệu đồng cho học sinh, sinh viên.

Triển khai thực hiện các dự án theo kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022. Rà soát, tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022; tỷ lệ hộ nghèo dự kiến là 1,095%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (trừ số hộ nghèo đa chiều không có khả năng lao động) là 0,041%; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 (trừ số hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều không có khả năng lao động) là 1,53%

Vận động ủng hộ 215,8 triệu đồng vào Quỹ đền ơn đáp nghĩa; 93,5 triệu đồng quỹ bảo trợ trẻ em; 113,5 triệu đồng quỹ Nhân đạo chữ thập đỏ; 217 triệu đồng Quỹ hỗ trợ Nông dân.

7. Lĩnh vực Quốc phòng, an ninh

7.1. Quốc phòng

Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2022; huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ; đăng ký quản lý phúc tra nguồn động viên, dân quân tự vệ, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân năm 2022 và nguồn sẵn sàng nhập ngũ năm 2023; triển khai kế hoạch tuyển chọn, gọi công nhân nhập ngũ năm 2023. Tổ chức Diễn tập chiến đấu phòng thủ các xã, thị trấn trong khu vực phòng thủ năm 2022 tại các xã, thị trấn Miền 2 và Miền 3. Phối hợp mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 80 cán bộ thuộc diện đối tượng 3; mở 02

²⁸ Quà của Chủ tịch nước 1,488 tỷ đồng; quà từ ngân sách cấp tỉnh là 0,971 tỷ đồng, quà từ ngân sách cấp huyện là 2,3 tỷ đồng; quà từ nguồn xã hội hóa là 0,289 tỷ đồng.

²⁹ Quà Chủ tịch nước 4.823 suất quà, trị giá 1,479 tỷ đồng; quà của tỉnh 4.830 suất quà, trị giá 2,415 tỷ đồng; quà của huyện 4.931 suất quà, trị giá 755,850 triệu đồng.

³⁰ Chi trả 81,47 tỷ đồng cho 3.760 Người có công; 44,39 tỷ đồng cho 8.220 đối tượng bảo trợ xã hội.

lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho 130 đối tượng 4 là cán bộ, công chức các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2022.

7.2. An ninh

Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các dịp nghỉ Lễ, Tết, Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 theo đúng kế hoạch, chuyên đề đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, xử lý đối với các trường hợp vận chuyển, buôn bán, đốt pháo nổ; tình trạng đốt pháo nổ trong dịp Tết nguyên đán giảm rõ rệt. Kiểm tra hành chính 33 cơ sở kinh doanh Karaoke và một số cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao vi phạm về công tác PCCC, xử phạt 57,5 triệu đồng. Triển khai Kế hoạch tổng rà soát, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn PCCC và CNCH đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn³¹. Đấu tranh triệt xóa 01 ổ nhóm và 2/2 chuyên án hình sự, đạt 100%, điều tra làm rõ 40/40 vụ phạm pháp hình sự, đạt 100%. Xử lý hành chính về hình sự 81 vụ (215 đối tượng), xử phạt 150 triệu đồng. Bắt, đề nghị truy tố 29 vụ (29 đối tượng) mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy; xử phạt hành chính 84 vụ (86 đối tượng) số tiền 55 triệu đồng. An ninh trên địa bàn được giữ vững, trật tự xã hội chuyển biến tích cực.

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”³²; từng bước hoàn thiện hệ thống dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số, tiết giảm thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

8. Lĩnh vực Nội chính

8.1. Thanh tra

Tiếp 50 lượt công dân, 30 vụ việc (giảm 05 vụ việc so với năm 2021), trong đó 12 vụ việc cũ và 18 vụ việc mới; không có vụ việc, điểm nóng về khiếu nại, tố cáo; không có khiếu kiện đông người. Tiếp nhận và giải quyết xong 54/56³³ đơn thư phản ánh, kiến nghị của công dân thuộc thẩm quyền.

Hoàn thành 09/09 cuộc thanh tra, đạt 100% kế hoạch; qua thanh tra đã phát hiện và kiến nghị giảm trừ khi phê duyệt quyết toán các công trình xây dựng với số tiền trên 46 triệu đồng

8.2. Tư pháp

Tuyên truyền, phổ biến các Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022 và các Luật được Quốc Hội thông qua trong năm 2022. 20/21 xã, thị trấn được UBND huyện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021³⁴.

³¹ Cấp huyện đã kiểm tra 151/182 cơ sở = 83%, tạm đình chỉ hoạt động và XPHC 01 cơ sở, kiến nghị khắc phục 119 cơ sở; cấp xã đã kiểm tra 800/865 cơ sở = 92,5%, tạm đình chỉ hoạt động 01 cơ sở, kiến nghị khắc phục 725 cơ sở.

³² Kết quả thực hiện: đăng ký thường trú đạt 16%; đăng ký tạm trú đạt 25,3%; thông báo lưu trú đạt 100%; cấp căn cước công dân đạt 15%.

³³ 02 vụ đang xem xét, xử lý: Cấp GCN QSDĐ đối với các hộ đầu giá đất tại xã Trục Hưng; UBND xã Trục Hưng thuê đất làm đường và xây dựng trụ sở UBND xã từ năm 2005.

³⁴ xã Trục Thuận không đạt.

Tiếp nhận, kiểm tra 42 Nghị quyết³⁵ của HĐND các xã, thị trấn (02 Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật). Các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra công tác ban hành và quản lý văn bản. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022”. Thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước về đăng ký và quản lý hộ tịch cho 165 trường hợp³⁶.

9. Lĩnh vực Nội vụ

Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ; kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh. Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của huyện xếp thứ 2/10 huyện, thành phố.

Tổng kết hoạt động UBND huyện năm 2021; công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022. Hướng dẫn, đôn đốc tổng kết phong trào thi đua, công tác xây dựng chính quyền cơ sở. Tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm tái lập huyện Trục Ninh (01/4/1997-01/4/2022) và đón nhận Huân chương lao động hạng Nhất. Tổ chức Lễ trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho 33 gia đình liệt sĩ và Kỷ niệm chương “Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày”.

Bổ nhiệm 01 công chức giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, bổ nhiệm lại 01 Phó Trưởng phòng Nội vụ. Công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương đối với 26 công chức cấp xã trúng tuyển năm 2021. Tuyển dụng 70 viên chức giáo viên mầm non năm 2021. Thông báo tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

Lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách; cán bộ hội, đoàn thể ở thôn, xóm, tổ dân phố nghỉ công tác do dôi dư sau sáp nhập. Hướng dẫn triển khai công tác bầu cử Trưởng thôn (xóm), Tổ trưởng tổ dân phố, nhiệm kỳ 2021-2026.

Chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội người Mù huyện lần thứ VI, Đại hội Hội khuyến học lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Phối hợp tổ chức các kỳ họp HĐND huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

10. Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu

(có biểu chi tiết đính kèm)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

³⁵ 17 NQ kỳ họp cuối năm 2021 của Hội đồng nhân dân 05 xã, thị trấn: Cát Thành, Trục Khang, Trục Thắng, Trục Thái, Ninh Cường. 25 NQ kỳ họp giữa năm 2022 của HĐND 09 xã, thị trấn: Cổ Lễ, Việt Hùng, Trục Đạo, Trục Thanh, Trục Nội, Trục Khang, Trục Mỹ, Trục Đại, Minh Cường.

³⁶ Thay đổi, cải chính hộ tịch cho 155 trường hợp; đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp; đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 06 trường hợp, ghi chú kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp.

Năm 2022, gặp nhiều khó khăn về thời tiết, dịch bệnh Covid-19, giá xăng dầu và các mặt hàng biến động mạnh đã tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Bám sát kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của UBND tỉnh về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện và nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; UBND huyện, chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực; tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp, làm việc, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là các vấn đề tồn đọng, kéo dài.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của BCH Đảng bộ huyện; sự phối hợp chặt chẽ và giám sát của HĐND huyện, MTTQ và các đoàn thể; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND huyện và các ngành, các xã, thị trấn; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm giúp đỡ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các ban, sở, ngành trong tỉnh; tình hình KT-XH trên địa bàn huyện tiếp tục ổn định và đạt những kết quả quan trọng, hoàn thành và vượt 12/14 chỉ tiêu kinh tế - xã hội³⁷:

Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được chỉ đạo quyết liệt, đến nay dịch bệnh trên địa bàn huyện đã được kiểm soát tốt; tổ chức tiêm trên 400 nghìn liều vắc xin phòng covid-19, an toàn tuyệt đối; cơ bản hoàn thành tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 3 cho người dân từ 18 tuổi trở lên, mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 18 tuổi; triển khai kịp thời, đúng đối tượng các chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Kinh tế tiếp tục ổn định và có bước phát triển: Tốc độ tăng Tổng sản phẩm GRDP 8,6%. Tốc độ tăng giá trị sản xuất theo giá so sánh 2010 đạt 10,29%; trong đó: Lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản tăng 2,1%; Công nghiệp và xây dựng tăng 12,79% (riêng Công nghiệp tăng 13,6%); Dịch vụ tăng 8,52%. Giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN đạt 113,7% kế hoạch. Giá trị hàng xuất khẩu ước 515 triệu USD đạt kết hoạch. Các khoản thu cân đối ngân sách vượt 22,28 dự toán.

Sản xuất nông nghiệp ổn định; dịch tả lợn Châu phi và dịch cúm gia cầm A/H5N1 được kiểm soát. Công tác xây dựng NTM nâng cao được triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả; 11 xã, thị trấn được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2021; đến nay 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn NTM nâng cao theo bộ tiêu chí, giai đoạn 2018 - 2020.

Công tác an sinh xã hội được triển khai thiết thực, kịp thời, hiệu quả. Các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ được tổ chức chu đáo, trang trọng, ý nghĩa. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội; đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện.

Ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục duy trì thành tích cao; kết quả thi học sinh giỏi lớp 8, 9 cấp tỉnh, đoàn học sinh Trục Ninh đạt giải Nhất, xếp thứ 1/10 huyện, thành phố; kết quả thi THPT quốc gia đạt kết quả tốt, trường THPT Lê Quý Đôn xếp thứ 5/57 THPT trong tỉnh về điểm trung bình các môn thi.

³⁷ 02 chỉ tiêu không đạt: Tổng thu ngân sách trên địa bàn và Tỷ lệ bao phủ BHYT.

Kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường; chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 2/10 huyện, thành phố. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư tiếp tục được quan tâm, không phát sinh vụ việc phức tạp và khiếu kiện đông người. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân, đảm bảo an toàn, công khai, công bằng, đúng luật; tình trạng khai thác tài nguyên trái phép từng bước được xử lý và ngăn chặn; an ninh chính trị, trật tự ATXH trên địa bàn tiếp tục được đảm bảo và chuyển biến tích cực.

2. Một số khó khăn, tồn tại, hạn chế

Dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, nhanh chóng, khó lường; tình hình lạm phát có xu hướng tăng; giá cả một số mặt hàng tăng cao ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của đời sống, xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

2/14 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa hoàn thành kế hoạch đó là thu tiền sử dụng đất và tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

Dịch bệnh trên đàn vật nuôi vẫn tiềm ẩn phức tạp: Bệnh dịch tả lợn Châu Phi tái xuất hiện tại thị trấn Ninh Cường, xã Trục Mỹ; Dịch cúm gia cầm A/H5N1 xuất hiện tại xã Trục Hùng.

Các vi phạm về đất đai, đề điều chậm được giải quyết; công tác vệ sinh môi trường ở một số địa phương chưa tốt, đặc biệt việc phân loại rác thải tại nguồn có biểu hiện chững lại.

Tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư chậm; một số dự án chậm tiến độ thi công, gây bức xúc trong Nhân dân như: Nhà máy cấp nước sạch tại thị trấn Ninh Cường, đường Trục Đại - Trục Thái.

Kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan, địa phương có thời điểm chưa nghiêm. Chất lượng tham mưu của một số cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ chưa đảm bảo yêu cầu.

Công tác cải cách hành chính mặc dù được triển khai quyết liệt song nhận thức của một số lãnh đạo cơ quan, địa phương chưa đầy đủ nên kết quả chuyển biến chậm; ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số ở một số xã chưa đạt yêu cầu; trang thông tin điện tử tại các xã, thị trấn không được cập nhật, cung cấp thông tin theo quy định, nội dung sơ sài.

Hoạt động tại bộ phận Một cửa của huyện, xã, thị trấn còn nhiều thiếu sót; tại bộ phận một cửa các xã, thị trấn tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua cổng dịch vụ công trực tuyến đạt thấp (76,5%), trong đó tỷ lệ hồ sơ thực hiện ở mức độ toàn trình mới đạt 19,4%.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, tình hình thế giới dự báo tiếp tục phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế có xu hướng chậm lại. Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, việc làm, thu nhập và đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

1. Mục tiêu

Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác GPMB, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh. Khai thác tốt nguồn thu; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, dành nguồn lực chi cho đầu tư phát triển. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. củng cố quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu kinh tế

- (1). Tốc độ tăng tổng sản phẩm GRDP trên địa bàn: 8,5% đến 9,0%.
- (2). GTSX nông, lâm - thủy sản (theo giá SS năm 2010): 2.250 tỷ đồng.
 - Tổng sản lượng lương thực có hạt: 83.500 tấn trở lên.
 - Giá trị trên ha canh tác: 135 triệu đồng trở lên.
 - Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 21.250 tấn trở lên.
 - Sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy sản: 10.100 tấn trở lên.
- (3). Giá trị sản xuất Công nghiệp-TTCN: 9.250 tỷ đồng trở lên.
- (4). Giá trị xuất khẩu: 585 triệu USD trở lên.
- (5). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 424,8 tỷ đồng
Trong đó: thu tiền SDD: 350 tỷ đồng
- (6). Cấp, đổi GCN quyền SDD nông nghiệp sau DĐĐT cho: 1.500 hộ.

2.2. Chỉ tiêu xã hội

- (1). Mức giảm tỷ suất sinh dân số 0,1‰.
- (2). Tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2022-2025 (trừ số hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động): Dưới 1% .
- (3). Tạo việc làm mới cho trên 3.800 người.
- (4). Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80% trở lên.
- (5). Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 13,29%.
- (6). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2% trở lên.

2.3. Chỉ tiêu xây dựng NTM theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025:

- (1). Đủ điều kiện đạt chuẩn NTM nâng cao: 10 xã, thị trấn trở lên.
- (2). Đủ điều kiện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: 3 xã, thị trấn trở lên.

2.4. Chỉ tiêu môi trường

- (1). Tỷ lệ hộ dân dùng nước hợp vệ sinh 100%.
Trong đó: Tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch 99% trở lên.
- (2). Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom 95% trở lên.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

(1) Công tác phòng chống dịch bệnh

Theo dõi sát diễn biến dịch bệnh; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong công tác phòng, chống dịch; chủ động triển khai quyết liệt, kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

(2) Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, đê điều, thủy lợi và phòng chống thiên tai. Khuyến khích, mở rộng diện tích liên kết với doanh nghiệp để sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch và sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi; đẩy nhanh tiến độ ứng dụng tiến bộ KHKT, cơ giới hóa, nhất là gieo mạ khay - cấy máy và phun thuốc bảo vệ thực vật.

Khuyến khích, hướng dẫn các hộ chăn nuôi phát triển chăn nuôi theo quy mô trang trại, an toàn sinh học, từng bước giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư, gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho người dân về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, nghiêm cấm sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ và nghề, ngư cụ cấm để khai thác thủy sản; hướng dẫn các chủ tàu cá khai thác hợp lý nguồn lợi hải sản và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật IUU.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch làm thủy lợi, gắn với việc chỉnh trang đồng ruộng. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm đê điều, công trình thủy lợi, hành lang thoát lũ.

Rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí NTM theo bộ tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, giai đoạn 2021- 2025 tại các xã, thị trấn và bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao; tiếp tục tạo điều kiện, hướng dẫn các cơ sở sản xuất đăng ký tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); phủ kín hệ thống cấp nước sạch từ các nhà máy cấp nước sạch trên địa bàn trên địa bàn.

(3) Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ chỉnh lý bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ nông nghiệp sau DĐĐT và lập phương án xử lý các trường hợp sử dụng đất không hợp pháp. Thực hiện tốt công tác GPMB phục vụ thi công các công trình, dự án trên địa bàn, nhất là Dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định-Lạc quan-Đường bộ ven biển và Cầu Ninh Cường trên Quốc lộ 37B.

Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đúng quy định; tăng cường kiểm tra công tác BVMT tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường.

(4) Lĩnh vực Kinh tế và Hạ tầng

Nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Thanh - Đạo; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo lưu thông, tiêu thụ hàng hóa, đi đôi với tăng cường quản lý thị trường, kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, hàng lậu, hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nâng cao hiệu lực quản lý giao thông, vận tải. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch xây dựng các xã, thị trấn đến năm 2030; quản lý thực hiện nghiêm các quy hoạch. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, nhất là các công trình chậm tiến độ; tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn trong quá trình thi công xây dựng; triển khai thi công các công trình, dự án theo kế hoạch đầu tư công, nhất là các khu tái định cư.

Duy trì, áp dụng hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015. Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023; đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

(5) Lĩnh vực tài chính, tín dụng:

Triển khai, thực hiện quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách ngay từ đầu năm, phân đấu thu ngân sách trên địa bàn đạt dự toán giao; quản lý chặt chẽ nguồn thu; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế, gian lận thuế và dây dưa nợ đọng thuế.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị bám sát dự toán được giao để quản lý, sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm; đảm bảo đầy đủ, kịp thời các khoản chi cho con người, chi an sinh xã hội, phòng chống thiên tai và phòng chống dịch bệnh. Đẩy nhanh tiến độ lập thủ tục đầu tư, tiến độ quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện nghiêm quy định về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý tài sản công.

Tuyên truyền và thực hiện tốt các chính sách tín dụng hiện hành; tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hộ gia đình tiếp cận các nguồn vốn vay, nhất là nguồn vốn vay ưu đãi góp phần giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, hạn chế tình trạng tín dụng đen.

(6) Lĩnh vực văn hóa, xã hội:

Quan tâm phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch hiện đại hóa thông tin cơ sở; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, đời sống văn hoá cơ sở, văn hoá công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ. Tăng cường quản lý, bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá; quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội, văn hoá đảm bảo lành mạnh, đúng pháp luật.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp; phấn đấu 100% học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 bằng các loại hình đào tạo; nâng cao chất lượng xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt xanh-sạch-đẹp-an toàn. Khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục mầm non tư thục được cấp phép hoạt động tại các xã, thị trấn.

Chủ động các phương án ứng phó hiệu quả với dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác có thể xảy ra; không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng, bảo đảm năng lực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch của hệ thống y tế từ huyện đến các xã, thị trấn; thực hiện tốt nhiệm vụ khám chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Làm tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình.

Giải quyết kịp thời chế độ cho các đối tượng là người có công và thân nhân người có công theo quy định, các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai hiệu quả chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất để thoát nghèo bền vững; đào tạo nghề và bố trí việc làm cho lao động nông thôn. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội, Luật bảo hiểm y tế; chính sách lao động, tiền lương tại các doanh nghiệp.

(7) Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2023. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương, diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã tại các xã, thị trấn miền 4.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và các sự kiện chính trị lớn của đất nước, địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, nâng cao hiệu quả công tác điều tra khám phá các vụ án. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn PCCC và CNCH. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án “Phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn 2030”.

(8) Lĩnh vực nội chính

Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý đơn thư và hướng dẫn, kiểm tra quá trình giải quyết các vụ việc đề nghị, kiến nghị của công dân. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tuyên truyền phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Thực hiện tốt công tác trợ giúp pháp lý, công tác thi hành án dân sự, công tác điều tra, truy tố xét xử, đảm bảo an ninh nông thôn.

(9) Lĩnh vực nội vụ

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng chỉ đạo điều hành, chấp hành công vụ của cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, công chức tại các cơ quan, đơn vị.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế- xã hội. Xây dựng, triển khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023; viên chức cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo; Trung tâm Văn hóa- Thông tin và Thể thao huyện.

(10) Tăng cường công tác phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể Nhân dân. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, sát thực tế của chính quyền địa phương và cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

UBND huyện trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ;
- Ủy viên BTV, BCH Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các xã, thị trấn;
- BBT Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Trọng Duy